

**DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 7/2021**  
**KHOA CƠ KHÍ**

| Stt      | Họ và tên              | Mã E-office | Kết quả xếp loại thi đua |                                                             |
|----------|------------------------|-------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------|
|          |                        |             | Xếp loại                 | Ghi chú                                                     |
| <b>a</b> | <b>Viên chức</b>       |             | <b>27</b>                | <b>4A1 + 0A2 + 9A3 + 14A4 + 0B1</b>                         |
| 1        | Chung Trần Thế Vinh    | 01012003    | A1                       |                                                             |
| 2        | Trần Đình Khải         | 01012008    | A3                       |                                                             |
| 3        | Vũ Quang Khải          | 01012007    | A4                       |                                                             |
| 4        | Vũ Đức Pháp            | 01012013    | A3                       | GV chưa thực hiện đủ nhiệm vụ để xếp loại A2 theo quy định. |
| 5        | Bùi Anh Tuấn           | 01012023    | A1                       |                                                             |
| 6        | Dương Minh Chung       | 01012014    | A3                       |                                                             |
| 7        | Đỗ Thị Phương Khanh    | 01012005    | A3                       |                                                             |
| 8        | Trương Thị Phương Hồng | 01012006    | A3                       |                                                             |
| 9        | Phan Văn Thành         | 01012004    | A4                       |                                                             |
| 10       | Phan Thị Xuân Trang    | 01012012    | A4                       |                                                             |
| 11       | Lư Thị Yến Vũ          | 01012016    | A4                       |                                                             |
| 12       | Nguyễn Thanh Vũ        | 01012015    | A4                       |                                                             |
| 13       | Nguyễn Tiến Dũng       | 01012019    | A4                       | TTHĐ không thống nhất với đề nghị của đơn vị.               |
| 14       | Nguyễn Thành Long      | 01012018    | A4                       |                                                             |
| 15       | Nguyễn Ngọc Quỳnh      | 01012017    | A4                       |                                                             |
| 16       | Nguyễn Duy Hải         | 01012022    | A4                       | TTHĐ không thống nhất với đề nghị của đơn vị.               |
| 17       | Trần Minh Thông        | 01012020    | A4                       | GV chưa thực hiện đủ nhiệm vụ để xếp loại A3 theo quy định. |
| 18       | Trần Thị Hương         | 01012021    | A4                       |                                                             |
| 19       | Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc | 01012011    | A4                       |                                                             |
| 20       | Võ Minh Quang          | 01017002    | A4                       |                                                             |
| 21       | Dương Thị Hồng         | 01012028    | A3                       |                                                             |
| 22       | Nguyễn Thanh Giang     | 01012032    | A3                       |                                                             |

| Stt | Họ và tên             | Mã E-office | Kết quả xếp loại thi đua |                                                                                              |
|-----|-----------------------|-------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                       |             | Xếp loại                 | Ghi chú                                                                                      |
| 23  | Nguyễn Hồng Phúc      | 01025017    | A1                       |                                                                                              |
| 24  | Nguyễn Văn Sơn        | 01006004    | A3                       |                                                                                              |
| 25  | Nguyễn Khắc Huy       | 01013068    | A1                       |                                                                                              |
| 26  | Võ Hoài Sơn           | 01012048    | A3                       | TTHĐ thống nhất với đề nghị của đơn vị. GV tích cực tham gia hoạt động chung của nhà trường. |
| 27  | Nguyễn Thị Xuân Chinh | 01012049    | A4                       |                                                                                              |

|                         |           |
|-------------------------|-----------|
| <b>Tổng số nhân sự:</b> | <b>27</b> |
| <b>Xếp loại A1:</b>     | <b>4</b>  |
| <b>Xếp loại A3:</b>     | <b>9</b>  |
| <b>Xếp loại A4:</b>     | <b>14</b> |

Ghi chú:

Thường trực HĐ Thi đua - Khen thưởng thống nhất xét nhiệm vụ do đơn vị đề xuất như sau:

- Nhiệm vụ chung của nhà trường: Không xét nhiệm vụ 4, 5 (vì đã được tính chế độ); Bổ sung nhiệm vụ "Vận động Doanh nghiệp tài trợ sinh viên khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19" (GV Dương Minh Chung)
- Nhiệm vụ của đơn vị: Không xét nhiệm vụ 3 (vì đã được tính chế độ).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2021

**THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT**

**TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH**



**Lưu Hoàng Hải Yến**

**Lâm Viết Dũng**